**BÁO CÁO CÔNG VIỆC VÀ KẾ HOẠCH TUẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên** | Võ Thành Tin |
| **Lớp** | C0620G1 |
| **Ngày báo cáo** | 16/07/2020 |
| **Ngày bắt đầu** | 02/07/2020 |
| **Ngày kết thúc** | 16/07/2020 |

**Tự kiểm tra**

Đặt ký tự **○** để trả lời "có" và ký tự ✕ để trả lời "không".

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đã nghiêm túc nỗ lực để hiểu các học liệu? | O | Có hiểu giải pháp để giải quyết các bài tập trước khi bài tập  được giao không? | O |
| Đã cùng làm việc với bạn học trên những vấn đề của bài tập? | O | Có yêu cầu giải thích các điểm cản trở bạn giải quyết các bài tập  trong giờ học có hướng dẫn không? | O |
| Đã thử tóm tắt lại bài tập trước khi trao đổi cùng bạn học? | O | Có đố bạn cùng lớp giải quyết thách thức nào (mà bạn đã tìm  ra) không? | 0 |
| Đã tham gia tích cực vào  các buổi trao đổi về bài tập? | O | Có ngủ đủ trước ngày học  không? | O |
| Có tham khảo ý kiến với  giảng viên/tutor khi gặp rắc rối không? | O | Có nỗ lực để ngủ đủ trước  ngày học không? | O |

**Tự học**

Bạn đã dành bao nhiêu thời gian cho việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập (được giao và tự giao việc)?

Di chuyển ký tự ○ vào ô tương ứng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1h | ~2hs | ~4hs | ~6hs | ~8hs | 0~15hs | 15hs |
|  |  |  |  | o |  |  |

## Những bài học đã xong hoàn toàn

Những bài học đã hoàn thành 100% nhiệm vụ bắt buộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài học** | **Các công việc đã làm** |
| Ngôn ngữ lập trình java | Các bài thực hành trên jame |

## Những bài học còn chưa xong hoàn toàn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài học** | **Những nội dung chưa hoàn thành** | **Thời gian hoàn thành dự kiến** |
| [Bài tập] Từ điển[Bài tập] Tic tac toe[\* Bài tập] Ứng dụng vui Faking Textarea on Tying[\* Bài tập ] Luyện tập mảng 02 |  | Thứ 7 và Chủ Nhật |

**Những nhiệm vụ tự giao**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Kết quả** |
| Hoàn thành bài tập james | Đã hoàn thành |
| Hoàn thành bài tập về nhà | Chưa hoàn thành |
| Tự đọc bài trước khi đến lớp | Đã hoàn thành |
|  |  |

**Những trở ngại gặp phải**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trở ngại** | **Những hành động tháo gỡ đã thực hiện** | **Đã xong chưa** | **Những hành động tháo gỡ kế tiếp** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Các câu hỏi quan trọng nhất đã đặt ra**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Kết quả nhận được/tìm**  **được/rút ra được** |
|  |  |

**Những kiến thức/kỹ năng gia tăng có ý nghĩa nhất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiến thức/kỹ năng** | **Nguyên nhân**  **nhận được** |
| Array - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Splice-tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Concat - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Substring - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Shift - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Unshift - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Repalce - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Return - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Continue - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |
| Break - tín | **Đọc tà liệu của codegym**  **Và search trên gg** |

**Những hành động cải tiến tuần tới**

Đặt các hành động theo tiêu chuẩn SMART, chấm điểm từ 1 đến 4 theo mô tả trong khóa Kanban.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hành động** |  |  |  |  |  | **Tổng** |
| Nâng cao thêm khả năng tự học  Làm thêm một sô bài tập để thành thục hơn  Dành nhiều thời gian hơn ở nhà cho việc code |  |  |  |  |  | 3 |

## Những nhiệm vụ cốt lõi của tuần tới

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Thời**  **gian ước tính** |
| Hoàn thành các bài tập trên jame |  |